TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/KDTM-ST.
Ngày: 14/5/2019.
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Sỹ Tuân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ba.
Ông Phạm Văn Huynh.

Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Tất - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2019/TLST-KDTM ngày 11/01/2019 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-KDTM ngày 02/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2019/QĐST-KDTM ngày 18/4/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại B.**

Địa chỉ trụ sở: số 35, phường T, quận K, thành phố Hà Nội.

Chi nhánh Đ: Số 19, khu P, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh A – Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp, Ngân hàng Thương mại B.

- *Bị đơn:* **Công ty Trách nhiệm W**.

Địa chỉ: Xưởng số 6, Khu Công nghiệp dệt may N, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông G, sinh năm 1975. Quốc tịch: Hàn Quốc. Hộ chiếu số: M86891416 do Hàn Quốc cấp ngày 20/7/2010.

HKTT: 10903 ho, BD, Ja-I, Da city, Korea.

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại B– Chi nhánh Đ do ông Đinh A làm đại diện theo ủy quyền trình bày:

Trong các năm từ 2012 đến 2018, Ngân hàng Thương mại B và Công ty Trách nhiệm W đã ký các hợp đồng tín dụng hạn mức. Theo đó, Ngân hàng Thương mại B sẽ cho Công ty Trách nhiệm W vay tiền Việt Nam đồng và USD để bổ sung vốn kinh doanh, đầu tư máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất. Tính đến tháng 5/2019, Công ty Trách nhiệm W còn nợ Ngân hàng Thương mại B các khoản nợ theo các hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

Ngày 12/02/2018, Ngân hàng Thương mại B và Công ty Trách nhiệm W ký hợp đồng hạn mức tín dụng ngắn hạn (bao gồm cho vay và bảo lãnh) số 01/2018/4608395/HĐTD với số tiền vay tối đa 15.000.000.000đ (bao gồm Việt Nam đồng và USD quy đổi), thời hạn cấp hạn mức là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng, mục đích vay bổ sung vốn lưu động và mở L/C, lãi suất vay, phí được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể. L/C được phát hành. Căn cứ theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/4608395/HĐTD ngày 12/02/2018, kể từ ngày 26/3/2018 đến ngày 19/10/2018 có 45 khoản vay được ký kết theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể giữa Ngân hàng Thương mại B và Công ty Trách nhiệm W với số tiền vay là 8.322.720.859VNĐ và 295,254.20USD. Tính đến ngày 14/5/2019, Công ty Trách nhiệm W còn nợ Hợp đồng hạn mức tín dụng ngắn hạn số 01/2018/4608395/HĐTD ngày 12/02/2018 của Ngân hàng Thương mại B số tiền Việt Nam đồng và USD quy đổi (tính theo bảng tỷ giá số 090/2019 ngày 14/5/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam) là 15.814.384.202đ, trong đó nợ gốc là 15.010.761.820đ, nợ lãi trong hạn là 674.334.815đ, lãi quá hạn là 129.287.567đ.

Ngày 24/02/2017, Ngân hàng Thương mại B và Công ty Trách nhiệm W ký Hợp đồng tín dụng trung hạn số 01/2017/4608395/HĐTD, theo nội dung hợp đồng, Ngân hàng Thương mại B cho Công ty Trách nhiệm W vay số tiền 4.600.000.000đ, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 10.8%/năm điều chỉnh 06 tháng một lần theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay đầu tư mua hệ thống máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh và Ngân hàng Thương mại B đã giải ngân số tiền là 4.593.498.500đ cho Công ty Trách nhiệm W. Tính đến ngày 14/5/2019, Công ty Trách nhiệm W đã trả cho Ngân hàng Thương mại B số tiền gốc là 861.000.000đ, còn nợ Hợp đồng tín dụng trung hạn số 01/2017/4608395/HĐTD ngày 24/02/2017 của Ngân hàng Thương mại B số tiền 4.012.800.958đ, trong đó nợ gốc là 3.732.498.500đ, nợ lãi trong hạn là 271.759.424đ, nợ lãi quá hạn là 8.543.033đ.

Ngày 21/8/2018, Ngân hàng Thương mại B và Công ty Trách nhiệm W ký Hợp đồng tín dụng trung hạn số 02/2018/4608395/HĐTD. Theo nội dung hợp đồng, Ngân hàng Thương mại B cho Công ty Trách nhiệm W vay số tiền 63,000USD, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 7.4% và được điều chỉnh 06 tháng một lần theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay để đầu tư mua hệ thống máy đùn

dệt sợi dệt hiệu L&K. Tính đến ngày 14/5/2019, Công ty Trách nhiệm W còn nợ Hợp đồng tín dụng trung hạn số 02/2018/4608395/HĐTD ngày 21/8/2018 của Ngân hàng Thương mại B số tiền 66,016.25USD, trong đó nợ gốc là 63,000USD, nợ lãi trong hạn là 2,937.70USD, lãi quá hạn là 78.55USD (Quy đổi ra Việt Nam đồng tính theo bảng tỷ giá số 090/2019 ngày 14/5/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam là 1.544.780.333đ).

Tính đến ngày 14/5/2019, Công ty Trách nhiệm W còn nợ Ngân hàng Thương mại B 03 hợp đồng tín dụng nói trên với tổng số tiền Việt Nam đồng và tiền USD quy đổi là 21.371.965.493đ (bao gồm 12.851.183.297VNĐ và USD quy đổi 8.520.782.196đ).

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, Công ty Trách nhiệm W ký các hợp đồng thế chấp gồm: Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2012/HĐTC ký ngày 06/03/2012, giá trị tài sản thế chấp 12.477.000.000đ; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/HĐ ký ngày 20/03/2013, giá trị tài sản thế chấp 2.148.000.000đ; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ký ngày 08/10/2013 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ngày 08/10/2013 ký ngày 26/12/2013, giá trị tài sản thế chấp 14.724.000.000đ; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2015/4608395/HĐBĐ ký ngày 13/8/2015, giá trị tài sản thế chấp 15.901.000.000đ; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ký ngày 24/02/2017 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ngày 24/02/2017 ký ngày 12/12/2017, giá trị tài sản thế chấp 6.355.000.000đ. Tất cả các hợp đồng thế chấp tài sản này được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng.

Do Công ty Trách nhiệm W vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận của các Hợp đồng tín dụng, đồng thời chủ đầu tư, người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm W đã bỏ công ty về nước nên công ty đã ngừng hoạt động, Ngân hàng Thương mại B đã liên lạc với chủ đầu tư, người đại diện theo pháp luật nhưng không được nên ngày 12/12/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có văn bản số 13649/UBND-KGVX chỉ đạo Ngân hàng Thương mại B khởi kiện Công ty Trách nhiệm W ra Tòa án để tiến hành thu hồi các khoản nợ nói trên.

Nay Ngân hàng Thương mại B đề nghị Tòa án buộc Công ty Trách nhiệm W phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại B tổng số tiền nợ VNĐ và USD quy đổi (tính theo bảng tỷ giá số 090/2019 ngày 14/5/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam) đến ngày 14/5/2019 là **21.371.965.493** đồng (bao gồm **12.851.183.297**VNĐ và **364,135.99**USD) và toàn bộ tiền lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, hợp đồng cấp bảo lãnh. Trường hợp Công ty Trách nhiệm W không thanh toán được khoản nợ nói trên thì đề nghị dùng tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng.

[2] Bị đơn Công ty Trách nhiệm W:

Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tiến hành triệu tập hợp lệ người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm W để làm việc cũng như tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm W vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty Trách nhiệm W và người đại diện theo pháp luật của công ty đã được Tòa án nhân dân huyện Long Thành triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Công ty Trách nhiệm W ký các hợp đồng tín dụng số 01/2018/4608395/HĐTD ngày 12/02/2018, hợp đồng tín dụng số 01/2017/4608395/HĐTD ngày 24/02/2017 và hợp đồng tín dụng số 02/2018/4608395/HĐTD ngày 21/8/2018 vay của Ngân hàng Thương mại B tiền Việt Nam đồng và tiền USD để đầu tư máy móc, thiết bị sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động và mở L/C. Để đảm bảo cho các khoản vay, Công ty Trách nhiệm W đã ký các hợp đồng thế chấp gồm: Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2012/HĐTC ký ngày 06/03/2012; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/HĐ ký ngày 20/03/2013; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ký ngày 08/10/2013 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ngày 08/10/2013 ký ngày 26/12/2013; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2015/4608395/HĐBĐ ký ngày 13/8/2015; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ký ngày 24/02/2017 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ngày 24/02/2017 ký ngày 12/12/2017. Tính đến ngày 14/5/2019, Công ty Trách nhiệm W còn nợ Ngân hàng Thương mại B tổng số tiền nợ Việt Nam đồng và USD quy đổi (tính theo bảng tỷ giá số 090/2019 ngày 14/5/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam) là **21.371.965.493** đồng (bao gồm **12.851.183.297**VNĐ và **364,135.99**USD).

[2.2] Xét thấy, Công ty Trách nhiệm W đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng số 01/2018/4608395/HĐTD ngày 12/02/2018, hợp đồng tín dụng số 01/2017/4608395/HĐTD ngày 24/02/2017 và

hợp đồng tín dụng số 02/2018/4608395/HĐTD ngày 21/8/2018 nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại B, buộc Công ty Trách nhiệm W phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại B số tiền còn nợ là Việt Nam đồng và USD quy đổi (tính theo bảng tỷ giá số 090/2019 ngày 14/5/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam) là **21.371.965.493** đồng (bao gồm **12.851.183.297**VNĐ và **364,135.99**USD).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty Trách nhiệm W còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời điểm của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Tài sản đảm bảo cho khoản nợ nói trên là tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2012/HĐTC ký ngày 06/03/2012; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/HĐ ký ngày 20/03/2013; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ký ngày 08/10/2013 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ngày 08/10/2013 ký ngày 26/12/2013; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2015/4608395/HĐBĐ ký ngày 13/8/2015; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ký ngày 24/02/2017 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ngày 24/02/2017 ký ngày 12/12/2017.

[3] Về án phí: Công ty Trách nhiệm W phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 129.371.965đ.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 64.240.000đ theo biên lai thu số 0001100 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

[4] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử khi tiến hành tố tụng đúng quy định của Pháp luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được đảm bảo và các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ. Phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng. Bị đơn chưa thực hiện tốt việc tuân theo pháp luật. Về nội dung vụ án: Công ty Trách nhiệm W ký các hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng Thương mại B. Hiện nay Công ty Trách nhiệm W còn nợ Ngân hàng số tiền **21.371.965.493** đồng (Việt Nam đồng và USD quy đổi). Do Công ty Trách nhiệm W vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền gốc và lãi còn nợ. Trường hợp bị đơn không thanh toán được đề nghị dùng tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại B đối với Công ty Trách nhiệm W về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc Công ty Trách nhiệm W phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại B – Chi nhánh Đ số tiền nợ Việt Nam đồng và USD quy đổi (tính theo bảng tỷ giá số 090/2019 ngày 14/5/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam) là **21.371.965.493** đồng (bao gồm **12.851.183.297**VNĐ và **364,135.99**USD). Trong đó: Nợ gốc Việt Nam đồng là 12.054.261.042đ và nợ gốc USD quy đổi là 8.163.199.278đ; nợ lãi trong hạn Việt Nam đồng là 781.480.051đ, nợ lãi trong hạn USD quy đổi là 296.356.406đ; nợ lãi quá hạn VNĐ là 78.442.204đ, nợ lãi quá hạn USD quy đổi là 61.226.512đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty Trách nhiệm W còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời điểm của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Tài sản đảm bảo cho khoản nợ nói trên là tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2012/HĐTC ký ngày 06/03/2012; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/HĐ ký ngày 20/03/2013; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ký ngày 08/10/2013 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2013/HĐ ngày 08/10/2013 ký ngày 26/12/2013; Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2015/4608395/HĐBĐ ký ngày 13/8/2015; Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ký ngày 24/02/2017 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/4608395/HĐBĐ ngày 24/02/2017 ký ngày 12/12/2017 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng.

3. Về án phí: Công ty Trách nhiệm W phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 129.371.965đ.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 64.240.000đ theo biên lai thu số 0001100 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Công ty Trách nhiệm W được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND huyện Long Thành.
- Chi cục THA.DS huyện Long Thành.
- Các đương sự.
- Lưu: HS, VP, BP, TP (H).

Mai Sỹ Tuân